

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 và tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2022 của UBND thị xã và UBND các xã, phường

Thực hiện Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Bộ Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Trên cơ sở Kế hoạch số 24/KH-UBND, ngày 27/01/2022 của UBND thị xã Đông Hòa về cải cách hành chính Nhà nước thị xã Đông Hòa năm 2022; UBND thị xã báo cáo kết quả đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2021, tình hình thực hiện công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2022 của UBND thị xã, UBND các xã, phường và một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến, như sau:

I. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021 CỦA UBND THỊ XÃ VÀ UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG

1. Kết quả chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của UBND thị xã do UBND tỉnh (Sở Nội vụ) thẩm định, đánh giá

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC cấp huyện năm 2021 được thực hiện theo Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh, đánh giá trên 08 lĩnh vực với 37 tiêu chí (TC), 69 tiêu chí thành phần (TCTP), gồm: (1) Lĩnh vực Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; (2) Lĩnh vực Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; (3) Lĩnh vực Cải cách thủ tục hành chính; (4) Lĩnh vực Cải cách tổ chức bộ máy hành chính; (5) Lĩnh vực Cải cách chế độ công vụ; (6) Lĩnh vực Cải cách tài chính công; (7) Lĩnh vực Xây dựng Chính quyền điện tử; (8) Lĩnh vực Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của thị xã.

Trên cơ sở kết quả thực hiện; báo cáo tự đánh giá, chấm điểm và tài liệu kiểm chứng của UBND thị xã cung cấp cho tỉnh. Sở Nội vụ đã tổng hợp, thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt, công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của UBND các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 653/QĐ-UBND, ngày 23/5/2022. Kết quả UBND thị xã Đông Hòa đạt 64,19 điểm (loại Trung bình) xếp vị thứ 08/9 huyện, thị xã, thành phố (*Năm 2020 xếp vị thứ 05/9 huyện, thị xã, thành phố*).

2. Phân tích kết quả Chỉ số PAR Index năm 2021 của thị xã

2.1. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC

Năm 2021, công tác chỉ đạo điều hành CCHC của thị xã đạt 12,46/15,5 điểm, cao hơn 0,72 điểm so với điểm trung bình của các huyện, thị xã, TP trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên có 01 tiêu chí bị mất điểm và 03 tiêu chí không đạt điểm tối đa. Nguyên nhân bị mất điểm:

+ TC 1.6: Không có sáng kiến, cách làm mới mang lại hiệu quả CCHC được UBND tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền công nhận (0/2 điểm). Tiêu chí này do Phòng Kinh tế phụ trách.

+ TC 1.1: Nội dung ban hành kế hoạch CCHC có số nhiệm vụ đề ra dưới 50 đầu việc (0,5/1 điểm). Lý do Kế hoạch được xây dựng từ đầu năm bám sát theo quy định của bộ Chỉ số cũ, đến tháng 12/2021 UBND tỉnh ban hành bộ Chỉ số mới và có thay đổi quy định về số nhiệm vụ phải đề ra cao hơn nên không đạt điểm tối đa tiêu chí này. Tiêu chí này do Phòng Nội vụ phụ trách.

+ TC 1.2: Thực hiện kế hoạch CCHC đạt 95,5% kế hoạch (0,96/1 điểm). Tiêu chí này do Phòng Nội vụ phụ trách.

+ TCTP 1.7.1: Thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao, 50/55 nhiệm vụ hoàn thành đúng tiến độ, 5 nhiệm vụ hoàn thành nhưng chậm tiến độ (0,5/1 điểm). Tiêu chí này do Văn phòng HĐND và UBND thị xã phụ trách.

2.2. Lĩnh vực Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL

Đạt 6,5/6,5 điểm. Nội dung này 9/9 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đều đạt điểm tối đa. Lĩnh vực này do Phòng Tư pháp phụ trách.

2.3. Lĩnh vực Cải cách thủ tục hành chính

Đạt 13,67/20,5 điểm; thấp nhất trong 9 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh và thấp hơn 1,11 điểm so với điểm trung bình của 9 đơn vị.

Có 8 tiêu chí, tiêu chí thành phần bị mất điểm.

+ TC 3.1: Báo cáo kết quả rà soát trong năm 2021 gửi Văn phòng UBND tỉnh không có đề xuất đơn giản hóa TTHC với cơ quan có thẩm quyền qua rà soát TTHC như: thành phần hồ sơ, số lượng TTHC, thời gian, chi phí hồ sơ,... (0/1 điểm).

+ TCTP 3.3.4: Số TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông (0/1 điểm). Qua khảo sát thực tế tại phường Hoà Vinh và Hoà Hiệp Nam, Sở Nội vụ đánh giá việc thực hiện liên thông trên địa bàn thị xã chưa đúng quy định đối với lĩnh vực đất đai (công chức Địa chính cấp xã phải chờ lấy số thứ tự như người dân).

+ TCTP 3.3.5: Thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của địa phương chưa đảm bảo theo ý kiến thẩm định của Văn phòng UBND tỉnh (0/1 điểm).

+ TCTP 3.3.6: Chưa thực hiện thanh toán trực tuyến đối với những TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (0/1 điểm).

+ TCTP 3.5.1: Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn (bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến) (1,94/2 điểm).

+ TCTP 3.5.3: Tỷ lệ hồ sơ TTHC do các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thị xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn (bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến) (1,98/2 điểm).

+ TCTP 3.5.2 và 3.5.4: UBND thị xã và UBND các xã, phường chưa thực hiện việc xin lỗi đúng quy định khi giải quyết hồ sơ TTHC sai sót, trễ hạn (0/2 điểm).

Văn phòng HĐND và UBND thị xã chịu trách nhiệm chính đối với công tác tham mưu thực hiện kiểm soát TTHC và Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm liên quan về tỷ lệ hồ sơ trễ hạn lĩnh vực đất đai.

Phòng Tài chính-Kế hoạch chịu trách nhiệm chính việc tham mưu triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến đối với những TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.

2.4. Lĩnh vực Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Đạt 7,06/8,5 điểm; thấp hơn 0,1 điểm so với điểm trung bình của 9 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Có 2 tiêu chí, tiêu chí thành phần bị mất điểm.

+ TCTP 4.1.1: Tổ chức sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện theo chỉ đạo Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh (0,5/1 điểm).

+ TCTP 4.2.3: Tỷ lệ tinh giản biên chế chưa đạt 10% so với năm 2015 (0,56/1,5 điểm).

Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm chính đối với công tác tham mưu thực hiện công tác sắp xếp tổ chức bộ máy.

2.5. Lĩnh vực Cải cách chế độ công vụ

Đạt 6,5/8,5 điểm; thấp hơn 0,83 điểm so với điểm trung bình của 9 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Có 2 tiêu chí, tiêu chí thành phần bị mất điểm.

+ TCTP 5.2.5: Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức chưa đảm bảo (0/1 điểm). Trong năm 2021, trên địa bàn thị xã có 02 CBCC bị xử lý kỷ luật, trong đó: 01 cách chức; 01 hạ bậc lương.

+ TCTP 5.3.1: Cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm theo quy định của Trung ương và của tỉnh chưa đảm bảo. Trong năm 2021, có 02 công chức cấp xã (*Hoà Hiệp Bắc, Hoà Thành*) tham gia chưa đầy đủ số buổi học trực tuyến lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác CCHC theo Thông báo của Sở Nội vụ.

Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm chính đối với công tác tham mưu thực hiện cải cách chế độ công vụ.

2.6. Lĩnh vực Cải cách tài chính công

Đạt 5/9 điểm; thấp hơn 1,07 điểm so với điểm trung bình của 9 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Có 2 tiêu chí, tiêu chí thành phần bị mất điểm.

+ TCTP 6.1.1: Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm chưa đảm bảo tỷ lệ (0/2 điểm). Tổng kế hoạch vốn đầu tư XD CB 262,703 tỷ đồng, đã giải ngân 65,618 tỷ đồng, đạt 24,98% kế hoạch.

+ TC 6.3: Thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập. Trong năm 2021 không có thêm đơn vị SNCL mới được giao tự chủ (0/2 điểm): 09 huyện, thị xã, thành phố đều mất điểm tiêu chí này.

Phòng Tài chính-Kế hoạch chịu trách nhiệm chính đối với công tác tham mưu thực hiện cải cách tài chính công.

2.7. Lĩnh vực Xây dựng chính quyền điện tử

Đạt 10/21 điểm, cao hơn 0,56 điểm so với điểm trung bình của các huyện, thị xã, TP trên địa bàn tỉnh.

Có 7 tiêu chí, tiêu chí thành phần bị mất điểm.

+ TCTP 7.1.6: Chưa thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC (0/1,5 điểm). Phòng Văn hoá và Thông tin phụ trách tiêu chí này.

+ TCTP 7.1.8: Chưa thực hiện việc lập và lưu trữ hồ sơ công việc điện tử theo ý kiến thẩm định của Sở Thông tin và Truyền thông (0/1 điểm). Phòng Nội vụ phụ trách tiêu chí này.

+ TCTP 7.2.1: Số TTHC được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm dưới 60% theo ý kiến thẩm định của Sở Thông tin và Truyền thông (0/2 điểm). *0/23 TTHC phát sinh hồ sơ trực tuyến mức độ 3, đạt tỉ lệ 0%; 20/123 TTHC phát sinh hồ sơ trực tuyến mức độ 4, đạt tỉ lệ 16,26%*. Phòng Văn hoá và Thông tin phụ trách tiêu chí này.

+ TC 7.3: Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích chưa đảm bảo (0/1,5 điểm). Đối với tiêu chí này, trong số 9 đơn vị chỉ có Đồng Xuân là đạt được 1 điểm do có tỷ lệ đảm bảo theo hướng dẫn. Văn phòng HĐND và UBND thị xã phụ trách tiêu chí này.

+ TCTP 7.4.3: Các cơ quan chuyên môn thị xã thực hiện chưa đảm bảo việc duy trì, cải tiến ISO 9001 theo quy định (0/1 điểm). Chưa tiến hành đánh giá nội bộ và họp xem xét lãnh đạo theo ý kiến thẩm định của Sở Khoa học và Công nghệ. Phòng Kinh tế phụ trách tiêu chí này.

+ TCTP 7.4.4: UBND các xã, phường thực hiện chưa đảm bảo việc duy trì, cải tiến ISO 9001 theo quy định (0/1 điểm). Chỉ có xã Hoà Thành tiến hành đánh giá nội bộ và họp xem xét lãnh đạo theo ý kiến thẩm định của Sở Khoa học và Công nghệ. Phòng Kinh tế phụ trách tiêu chí này.

2.8. Lĩnh vực Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của thị xã

Đạt 3/10,5 điểm; thấp hơn 1,63 điểm so với điểm trung bình của các huyện, thị xã, TP trên địa bàn tỉnh.

Có 4 tiêu chí bị mất điểm.

+ TC 8.1: Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức về chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công (1/2,5 điểm). Chỉ số SIPAS của UBND thị xã năm 2021 đạt 90,48% theo kết quả lấy ý kiến khảo sát tại Bộ phận một cửa thị xã. Phòng Nội vụ phụ trách tiêu chí này.

+ TC 8.2: Mức độ thu hút đầu tư của thị xã thấp hơn so năm 2020 (0/2 điểm). Phòng Tài chính-Kế hoạch phụ trách tiêu chí này.

+ TC 8.4: Thực hiện thu ngân sách năm 2021 của thị xã không đạt dự toán UBND tỉnh giao (0/2 điểm). Phòng Tài chính-Kế hoạch phụ trách tiêu chí này.

+ TC 8.5: Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND thị xã giao đạt 12/18 chỉ tiêu, tỷ lệ 66,67% (0/2 điểm). Văn phòng HĐND và UBND thị xã phụ trách tiêu chí này.

3. Kết quả đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của UBND các xã, phường

Trên cơ sở báo cáo tự đánh giá, chấm điểm và tài liệu kiểm chứng kèm theo của UBND các xã, phường và quá trình theo dõi tình hình thực hiện công tác CCHC của các xã, phường; UBND thị xã giao Phòng Nội vụ tổng hợp, rà soát lại kết quả chấm điểm để đảm bảo tính chính xác theo đúng quy định của Bộ Chỉ số CCHC do UBND tỉnh ban hành.

Kết quả Chỉ số CCHC năm 2021 có 01 xã đạt loại Khá; 09 xã, phường trung bình. Cụ thể như sau:

STT	Tên đơn vị	Điểm tự chấm	Điểm Hội đồng thẩm định	Xếp loại
1	UBND xã Hoà Thành	86	72,97	Khá
2	UBND phường Hoà Vinh	80,47	67,89	Trung bình
3	UBND xã Hoà Tân Đông	81,72	65,76	Trung bình
4	UBND xã Hoà Xuân Đông	82,5	64,38	Trung bình
5	UBND xã Hoà Xuân Nam	78,88	63,58	Trung bình
6	UBND phường Hoà Xuân Tây	75,25	61,28	Trung bình
7	UBND xã Hoà Tâm	78	58,88	Trung bình
8	UBND phường Hoà Hiệp Trung	70,78	56,88	Trung bình
9	UBND phường Hoà Hiệp Nam	77	55,84	Trung bình
10	UBND phường Hoà Hiệp Bắc	72	50,86	Trung bình

Một số tiêu chí, tiêu chí thành phần mà UBND các xã, phường không đạt điểm hoặc điểm thấp:

+ TC 1.1: Số nhiệm vụ ban hành kèm theo kế hoạch CCHC chưa đảm bảo: Hoà Vinh, Hoà Hiệp Nam, Hoà Hiệp Bắc, Hoà Xuân Tây, Hoà Thành, Hoà Xuân Nam, Hoà Tâm.

+ TCTP 1.4.1: Việc tự kiểm tra công tác CCHC tại các xã, phường chưa đảm bảo: Hoà Vinh, Hoà Hiệp Trung, Hoà Hiệp Bắc, Hoà Hiệp Nam, Hoà Tâm.

+ TC 1.6: 10/10 xã, phường chưa giao dự toán riêng lĩnh vực CCHC.

+ TC 1.8: 10/10 xã, phường không có sáng kiến CCHC được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

+ TC 1.10: Không tổ chức quán triệt, phân tích, rút kinh nghiệm về chỉ số CCHC sau khi UBND thị xã công bố: Hoà Hiệp Bắc, Hoà Hiệp Nam, Hoà Tân Đông, Hoà Xuân Đông, Hoà Xuân Nam, Hoà Tâm.

+ TC 1.11: Không thực hiện quy định về tổ chức đối thoại với công dân: Hoà Vinh, Hoà Hiệp Trung, Hoà Hiệp Bắc, Hoà Hiệp Nam, Hoà Tân Đông, Hoà Xuân Đông, Hoà Xuân Nam, Hoà Tâm.

+ TC 2.3: Công tác rà soát văn bản QPPL thực hiện chưa đảm bảo: Hoà Hiệp Trung, Hoà Hiệp Bắc.

+ TC 3.4: 10/10 xã, phường chưa công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC của UBND cấp xã trên Trang thông tin điện tử.

+ TCTP 3.6.2: Thực hiện thư xin lỗi khi giải quyết hồ sơ TTHC sai sót, trễ hạn chưa đảm bảo: Hoà Hiệp Trung, Hoà Hiệp Bắc, Hoà Hiệp Nam.

+ TC 3.7: Hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm của 10/10 xã, phường chưa được cập nhật đầy đủ lên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

+ TCTP 4.1.2: Thực hiện nhiệm vụ được phân cấp quản lý chưa đảm bảo: Hoà Hiệp Trung, Hoà Hiệp Bắc, Hoà Hiệp Nam, Hoà Tân Đông, Hoà Xuân Nam.

+ TCTP 5.1.2: Đội ngũ CBCC chưa đạt chuẩn theo quy định: Hoà Hiệp Bắc 02 công chức, Hoà Xuân Tây 01 công chức, Hoà Tâm 01 công chức.

+ TCTP 5.1.3: Hồ sơ CBCC chưa cập nhật đầy đủ thông tin: Hoà Vinh, Hoà Hiệp Trung, Hoà Hiệp Bắc, Hoà Hiệp Nam, Hoà Xuân Tây, Hoà Tân Đông, Hoà Tâm.

+ TCTP 5.3: CBCC tham gia chưa đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng: Hoà Thành, Hoà Hiệp Bắc.

+ TC 6.1: Thực hiện quy định sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước chưa đảm bảo: Hoà Hiệp Bắc, Hoà Xuân Tây.

+ TC 6.2: Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra về tài chính, ngân sách chưa đảm bảo: Hoà Hiệp Bắc.

+ TCTP 7.1.1: CBCC 10/10 xã, phường chưa thường xuyên sử dụng hộp thư công vụ trong trao đổi công việc.

+ TCTP 7.1.5: 10/10 xã, phường chưa thực hiện số hoá kết quả giải quyết TTHC.

+ TCTP 7.2.2: Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 chưa đảm bảo: Hoà Hiệp Trung, Hoà Tân Đông, Hoà Xuân Nam, Hoà Tâm.

+ TC 7.3: 10/10 xã, phường chưa có phát sinh hồ sơ tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

+ TC 7.4: 9/10 xã, phường chưa thực hiện đúng việc duy trì, cải tiến ISO theo quy định.

+ TC 8.1: Chưa tổ chức hoặc tổ chức chưa đảm bảo việc khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức về chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công: Hoà Hiệp Trung, Hoà Hiệp Bắc, Hoà Hiệp Nam, Hoà Tân Đông, Hoà Tâm.

+ TCTP 8.2.1: Tỷ lệ hộ kinh doanh đăng ký mới không tăng so năm trước: Hoà Hiệp Trung, Hoà Hiệp Bắc, Hoà Hiệp Nam, Hoà Xuân Tây, Hoà Thành, Hoà Tân Đông, Hoà Xuân Đông, Hoà Xuân Nam, Hoà Tâm.

+ TCTP 8.2.2: Thu ngân sách chưa đạt chỉ tiêu giao: Hoà Vinh 81,14%; Hoà Hiệp Bắc 82,15%; Hoà Xuân Tây 78,70%; Hoà Xuân Đông 86,58%; Hoà Xuân Nam 86,58%; Hoà Tâm 48,54%.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022 CỦA UBND THỊ XÃ

Đánh giá kết quả thực hiện theo Phụ lục đính kèm.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Mặc dù công tác CCHC được lãnh đạo UBND thị xã thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện nhưng hiệu quả mang lại chưa cao. Bên cạnh nguyên nhân khách quan do ảnh hưởng tình hình dịch Covid-19 nên một số chỉ tiêu phát triển KTXH của thị xã thực hiện chưa đạt, thị xã vẫn chưa khắc phục được các tồn tại, hạn chế do nguyên nhân chủ quan, cụ thể như:

- Thực hiện chưa đảm bảo việc đưa các ngành dọc thực hiện giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa thị xã theo chỉ đạo của tỉnh.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC đúng hạn của UBND thị xã đạt thấp, nhất là các TTHC liên thông thuộc lĩnh vực đất đai.

- Chưa có nhiều sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC.

- Vẫn còn tình trạng CBCCVC vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính nhất là giờ giấc làm việc.

- Tình trạng hồ sơ TTHC đã trả kết quả cho tổ chức, cá nhân nhưng chưa xử lý trên cổng DVC trực tuyến của tỉnh vẫn còn tiếp diễn (hồ sơ trễ hạn trên cổng DVC).

- Chế độ thông tin báo cáo của một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường còn chậm; chất lượng báo cáo chưa bảo đảm theo yêu cầu về thời gian, số liệu.

- Cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính ở một số xã, phường chưa đúng quy định (*còn trường hợp hồ sơ TTHC không tiếp nhận tại bộ phận một cửa*); việc thực hiện giải quyết hồ sơ liên thông lĩnh vực đất đai thực hiện chưa đảm bảo, chưa tạo điều kiện tốt nhất cho công chức Địa chính các xã, phường trong việc nộp và nhận kết quả tại Bộ phận một cửa thị xã, phải mất nhiều thời gian chờ đợi. Một số quy định do UBND tỉnh ban hành trong việc phối hợp thực hiện các TTHC liên thông, nhất là đối với lĩnh vực đất đai bị vướng trong quá trình thực tế triển khai thực hiện, dẫn đến nhiều hồ sơ bị quá hạn.

- Hồ sơ giải quyết TTHC còn trễ hạn so với quy định, đặc biệt là lĩnh vực Đất đai, xây dựng...

- CBCCVC các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thường xuyên sử dụng thư công vụ trong trao đổi công việc.

- Việc thực hiện khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định 1165/QĐ-UBND ngày 07/6/2018 của UBND tỉnh và đánh giá giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định 1435/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của UBND tỉnh tại một số địa phương chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đảm bảo số lượng phiếu theo yêu cầu.

- Việc khuyến khích, hướng dẫn cá nhân, tổ chức thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 tuy có thực hiện nhưng còn hạn chế, chưa được chú trọng thực hiện. Người dân không có đủ điều kiện máy móc, thiết bị (máy scan, máy tính nối mạng) và chưa có thói quen thực hiện các TTHC mức độ 3, mức độ 4 qua Cổng dịch vụ công trực tuyến nên tỷ lệ hồ sơ phát sinh còn thấp.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên đã được phân tích, chỉ rõ sau khi có kết quả chỉ số PAR Index hàng năm; tuy nhiên, người đứng đầu của nhiều cơ quan, đơn vị, xã, phường chưa xác định được trách nhiệm của cơ quan, đơn vị mình đối với những khuyết điểm, yếu kém trong công tác CCHC của thị xã và các xã, phường; điều hành thiếu cương quyết, chậm phát hiện, xử lý vi phạm của cấp dưới; chưa quản lý chặt chẽ CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; vẫn còn tình trạng nể nang, ngại va chạm trong nhận xét đánh giá, phân loại CBCCVC. Do đó, chưa chủ động triển khai quyết liệt các giải pháp khắc phục, dẫn đến các tồn tại, hạn chế đó kéo dài từ năm này sang năm khác.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:

Để thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị xã. Đồng thời, góp phần cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của thị xã và các xã, phường trong năm 2022 và các năm tiếp theo; UBND thị xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện một số nội dung sau:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm đã đề ra, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và đúng quy định các nội dung được phân công phụ trách theo Bộ Chỉ số CCHC được UBND tỉnh ban hành theo Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 về việc ban hành Bộ Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên. Triển khai khắc phục ngay những tiêu chí, tiêu chí thành phần trong Bộ Chỉ số CCHC bị mất điểm năm 2021.

- Tập trung rà soát các nhiệm vụ, phấn đấu đạt các chỉ tiêu phát triển KTXH trong năm theo kế hoạch; đồng thời rà soát các nhiệm vụ công tác CCHC được phân công phụ trách và chuẩn bị hồ sơ, tài liệu kiểm chứng phục vụ chấm điểm Chỉ số CCHC thị xã và UBND các xã, phường năm 2022.

- Chỉ đạo đội ngũ CBCCVC của cơ quan nghiêm túc thực hiện kỷ cương, kỷ luật, giờ giấc làm việc đúng theo Chỉ thị số 23 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường có hồ sơ giải quyết trễ hạn cho cá nhân, tổ chức nghiêm túc thực hiện việc công khai gửi thư xin lỗi đúng theo quy định tại Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND, ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh Phú Yên. Đồng thời, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm trong giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định tại Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 03/5/2018 của UBND tỉnh Phú Yên.

2. Phòng Nội vụ

- Tham mưu UBND thị xã triển khai toàn diện công tác CCHC nhà nước trên địa bàn thị xã gồm các nội dung: cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC; đề xuất các giải pháp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện CCHC nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính ở các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường, đề xuất hướng xử lý các trường hợp vi phạm. Tham mưu UBND thị xã thực hiện tốt công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao hơn nữa chất lượng đội ngũ CBCCVC có phẩm chất, có trình độ phù hợp với vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức.

- Tham mưu hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường thực hiện việc lưu trữ hồ sơ công việc điện tử.

3. Phòng Tư pháp

Tham mưu UBND thị xã thực hiện các nội dung về cải cách thể chế, gồm: tình hình theo dõi thi hành pháp luật; tình hình ban hành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; tình hình kiểm tra và xử lý các văn bản trái pháp luật tại địa phương. Kết quả xử lý các vấn đề qua quá trình rà soát, kiểm tra. Kịp thời kiến nghị, đề xuất UBND tỉnh, UBND thị xã xử lý các văn bản QPPL hết hiệu lực một phần hoặc toàn bộ, không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

4. Văn phòng HĐND và UBND thị xã

- Thực hiện việc rà soát, kiến nghị đơn giản hoá thủ tục hành chính hàng năm. Tiếp tục thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, đôn đốc việc giải quyết và trả kết quả hồ sơ, thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đúng theo quy định.

- Phối hợp thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa của UBND thị xã hàng năm đảm bảo theo quy định.

- Triển khai việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tham mưu UBND thị xã làm việc với các cơ quan như Công an, Bảo hiểm xã hội về việc đưa ngành dọc thực hiện giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa thị xã theo chỉ đạo của tỉnh.

- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh, UBND thị xã giao đảm bảo tiến độ.

- Tham mưu thực hiện trách nhiệm tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu UBND thị xã và hướng dẫn, đôn đốc cấp xã thực hiện theo đúng quy định.

- Tham mưu quản lý Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh theo quy định.

5. Phòng Kinh tế

- Tham mưu UBND thị xã hướng dẫn, đơn đốc các cơ quan chuyên môn thị xã và UBND các xã, phường thực hiện công bố, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đảm bảo hồ sơ, thủ tục theo quy định.

- Chủ trì phối hợp Phòng Nội vụ có văn bản triển khai, khuyến khích CBCCVC thực hiện các đề tài sáng kiến, cách làm mới liên quan đến công tác CCHC để trình Hội đồng Thi đua khen thưởng tỉnh, thị xã xét công nhận hàng năm.

6. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Chủ trì, tham mưu UBND thị xã các giải pháp đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cải cách tài chính công. Tham mưu UBND thị xã cân đối, bố trí kinh phí cho công tác CCHC từng năm trên cơ sở đề nghị của Phòng Nội vụ.

- Tham mưu công tác thu ngân sách của thị xã đạt dự toán tình giao, việc giải ngân nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, tạo môi trường thông thoáng cạnh tranh để thu hút các nhà đầu tư, thành lập các doanh nghiệp mới, việc tổ chức đối thoại với doanh nghiệp trên địa bàn thị xã.

7. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng thông tin điện tử thị xã.

- Tăng cường công tác tuyên truyền để người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; thường xuyên đơn đốc các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường thực hiện nhằm tăng tỷ lệ hồ sơ phát sinh trong năm.

- Đơn đốc CBCCVC tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hộp thư công vụ, tăng tỷ lệ trao đổi văn bản dưới dạng điện tử với các cơ quan hành chính nhà nước, tăng tỷ lệ xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ với Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị cung cấp các phần mềm đang được thị xã triển khai áp dụng, làm đầu mối tiếp nhận các khó khăn, vướng mắc từ các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, kịp thời phản ánh đơn vị phụ trách để phối hợp giải quyết, đảm bảo hệ thống thông suốt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Chủ động phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu UBND thị xã triển khai thực hiện các nội dung liên quan trong việc xây dựng Chính quyền điện tử trên địa bàn thị xã đảm bảo Kế hoạch đề ra.

8. Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh

Tiếp tục làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền thông qua việc xây dựng tin, bài, chuyên mục tuyên truyền về công tác cải cách hành chính nhà nước nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của CBCCVC và Nhân dân về cải cách hành chính, tạo sự đồng thuận, chung tay đẩy mạnh CCHC nhà nước đạt hiệu quả.

9. UBND các xã, phường

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính đảm bảo nội dung, đúng thời gian theo Bộ Chỉ số CCHC quy định; quan tâm bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo hàng năm; nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin báo cáo đúng thời gian quy định.

- Rà soát các nhiệm vụ còn tồn tại, hạn chế trong Bộ chỉ số CCHC và có hướng khắc phục trong năm 2022.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các văn bản QPPL đến toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân biết, theo dõi.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân đúng quy định. Thường xuyên rà soát, niêm yết kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính mới chuẩn hóa tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các xã, phường. Tổ chức tự kiểm tra công tác CCHC tại các bộ phận chuyên môn đảm bảo theo quy định.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng phòng làm việc, trang thiết bị cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND xã, phường đạt đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, sắp xếp, bố trí số lượng công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và thực hiện chế độ phụ cấp đảm bảo theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai xin lỗi tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC chậm trễ đúng theo quy định tại Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh Phú Yên.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử thứ cấp địa phương. Tiến hành công khai Bộ TTHC cấp xã, kết quả giải quyết TTHC và thường xuyên cập nhật tin, bài để Trang thông tin điện tử thứ cấp hoạt động phong phú, chất lượng, tăng sự tương tác giữa chính quyền và người dân.

- Quán triệt CBCC tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hộp thư công vụ trong trao đổi công việc, tăng tỷ lệ trao đổi văn bản dưới dạng điện tử với các cơ quan hành chính nhà nước.

Trên đây là báo cáo kết quả đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 và tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2022 của UBND thị xã và UBND các xã, phường./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Bộ phận một cửa thị xã;
- Công an thị xã;
- Trung tâm VHNTTT thị xã;
- Chi nhánh VPĐKĐĐ thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tĩnh